

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17A/2025/HS-PT

Ngày: 19 - 3 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

Các Thẩm phán: Ông Trần Công Đoàn và ông Trần Văn San.

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hải Hoà - Thẩm tra viên Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 13/2025/TLPT-HS ngày 14/02/2025, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh Q đối với bản án hình sự sơ thẩm số 06/2025/HS-ST ngày 08/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 22/2025/QĐXXPT-HS ngày 04/3/2025, đối với:

* Bị cáo kháng cáo: **Nguyễn Thanh Q**, sinh năm 1989 tại Hà Nam; Nơi cư trú: Thôn S, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị Ng; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/02/2009 Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 20/7/2011 Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 28/01/2013 Công an huyện Lý Nhân xử phạt vi phạm hành chính số tiền 3.500.000 đồng về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Bị bắt tạm giữ từ ngày 05/9/2024 đến ngày 08/9/2024 chuyển tạm giam đến nay; Có mặt.

* Bị hại không kháng cáo:

+ Ông Trần Văn M, sinh năm 1967; Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; Vắng mặt.

+ Anh Đỗ Bá T, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; Vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; Vắng mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo:

+ NLQ1, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Thôn S, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam; Vắng mặt.

+ NLQ2, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn S, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam; Có mặt.

+ NLQ3, sinh năm 1962; Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam; Vắng mặt.

* Người làm chứng: NLC; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 12/11/2014 Nguyễn Thanh Q đi xe máy đến nhà NLQ1 rủ nhau đi bắt trộm chó. NLQ1 chuẩn bị tròng chó, kiểm tự chế, 01 bao tải xác rắn; NLQ1 đầu nối kích điện vào bình ắc quy xe máy và dắt thanh kiếm ở sườn xe máy bên phải, sau đó NLQ1 chở Q đi bắt chó.

NLQ1 điều khiển xe máy biển kiểm soát (BKS) 90B1-424.34 chở Q khi đến khu vực xóm 1 Trần Xá, xã Nguyên Lý, huyện Lý Nhân thì cả hai phát hiện thấy 01 con chó màu đen trắng nặng 24 kg của gia đình ông Trần Văn M đi ở vệ đường, NLQ1 điều khiển xe đi gần chỗ con chó, Q ngồi sau dùng bộ tròng tự chế tròng vào cổ con chó rồi bấm kích điện khiến con chó bị tê liệt. Đi khoảng 20m nữa thì NLQ1 dừng xe lại để Q kéo con chó lên xe rồi lại đi tiếp. Q lấy cuộn băng dính màu đen băng kín mõm con chó lại, tháo tròng rồi bỏ con chó vào bao tải để ở khung xe. Cũng với thủ đoạn trên NLQ1 và Q đã bắt thêm được 01 con chó màu vàng nặng 07 kg ở khu vực xã Chính Lý. Sau đó NLQ1, Q tiếp tục điều khiển xe máy đến xóm Tân Chung, xã Công Lý bắt được 01 con chó màu trắng nặng 11 kg đang đi ven đường thì bị chủ sở hữu là anh Đỗ Bá T phát hiện tri hô để mọi người chặn bắt. Khi nghe tiếng hô của anh T thì NLC chạy ra ném xô nhựa vào mặt NLQ1 làm xe máy đổ và làm văng bao tải đựng 02 con chó ra đường. Q rút kiếm chém NLC nhưng không trúng, NLC lùi lại, lúc này chị H cầm hộp nhựa ném về phía Q và NLQ1, Q dùng kiếm chém chị H 01 nhát vào trán. NLQ1 nhanh chóng dựng xe, nổ máy rồi tăng ga chở Q cầm tròng kéo theo con chó của nhà anh T bỏ chạy. Do bị đuổi bắt nên NLQ1, Q chỉ kịp lấy con chó của nhà anh T rồi đến nhà NLQ3 ở thôn T, xã Đ bán con chó trên cho NLQ3 với giá 700.000 đồng, chia đôi mỗi người 350.000 đồng.

Chị H bị chém vào trán bên phải và bị thương phải đi điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Q bỏ trốn khỏi địa phương đến ngày 05/9/2024 thì bị bắt theo Quyết định truy nã số 14 ngày 21/11/2014 của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Lý Nhân, thu giữ 01 hộ chiếu số Q00499758 mang tên Nguyễn Thanh Q.

Khám nghiệm hiện trường thu giữ: 01 bao tải màu vàng, bên trong đựng hai con chó nêu trên; 01 thùng nhựa màu trắng đã vỡ thành nhiều mảnh. Quá trình điều tra còn thu giữ: 01 kiểm tự chế dài 75cm, 01 tròng chó dài 1m80, 01

kích điện có kích thước (15x6)cm, 01 xe mô tô BKS 90B1-780.38 kèm theo giấy đăng ký xe, 01 chiếc mũ dạng mũ lưới trai màu xám, 01 điện thoại di động Nokia 220 có lắp hai sim số 0978.751.937 và 0943.258.033, số tiền 102.000 đồng (thu của NLQ1), 01 con chó đực màu lông trắng nặng 11kg (thu của NLQ3), 01 xe mô tô Yamaha Sirius BKS 90B1-424.34 kèm theo giấy đăng ký xe (thu của NLQ2, sinh năm 1990, trú tại thôn S, xã Đ, huyện L là em ruột Nguyễn Thanh Q).

Biên bản định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 14/11/2014 của Hội đồng định giá tài sản huyện Lý Nhân xác định trị giá ba con chó mà Nguyễn Thanh Q, NLQ1 trộm cắp vào ngày 12/11/2014 là 2.730.000 đồng.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 182/TgT ngày 04/12/2014 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương quanh mắt phải sau điều trị đã ổn định; Vết thương trán phải làm vỡ bản ngoài xương trán, sau điều trị đã liền sẹo, ảnh hưởng đến thẩm mỹ.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 19%.

3. Vật gây thương tích: Vết thương trán phải là do vật có cạnh sắc gây nên”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thanh Q đã tự nguyện tác động gia đình, NLQ2 bồi thường cho anh Đỗ Bá T 3.000.000 đồng, bồi thường cho ông Trần Văn M 2.000.000 đồng, bồi thường cho chị Nguyễn Thị H 10.000.000 đồng. Anh T, ông M, chị H đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu khác về dân sự

Về vật chứng vụ án: Đối với 01 hộ chiếu số Q00499758 mang tên Nguyễn Thanh Q được chuyển theo hồ sơ vụ án để phục vụ công tác xét xử. Đối với vật chứng thu giữ đã được xử lý tại Bản án số 62/2015/HSST ngày 06/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam.

Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2025/HS-ST ngày 08/01/2025 của Toà án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam đã căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 173; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự, quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Cố ý gây thương tích*”, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q 02 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và 03 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”; tổng hợp buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 05 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/9/2024.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

Trong vụ án còn có NLQ1 đã được xét xử tại bản án số 62/2015/HSST ngày 06/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam.

Trong thời hạn luật định, bị cáo Nguyễn Thanh Q có đơn kháng cáo ngày 14/01/2025, nội dung đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo nội dung nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh Q; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 06/2025/HS-ST ngày 08/01/2025 của Toà án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận hay khiếu nại gì; đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cấp sơ thẩm thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh Q trong thời hạn, hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh:

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Thanh Q thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp lời khai của bị cáo khác trong vụ án tại giai đoạn điều tra, phiên toà sơ thẩm, lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thanh Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm đ khoản 2 Điều 173 và tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của Nguyễn Thanh Q và đồng phạm đã xâm phạm đến tài sản, sức khoẻ của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an cần xử lý nghiêm, tương xứng nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[3] Xét kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, thấy rằng: Toà án cấp sơ thẩm khi lượng hình đã đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, vai trò của bị cáo, xem xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thanh Q. Tại giai đoạn phúc thẩm, đại diện gia đình (mẹ đẻ bị cáo) xuất trình tài liệu là đơn (có xác nhận của chính quyền địa phương) trình bày hoàn cảnh gia đình bà khó khăn, bệnh tật đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; xét thấy bị cáo tiếp tục thể hiện ăn năn, hối lỗi, mặt khác tài sản trộm cắp không lớn (2.730.000 đồng) bị cáo đã tác động gia đình khắc phục toàn bộ cho những người bị hại và họ đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đánh giá toàn diện vụ án, cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt của cả hai tội thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, giúp bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở thành người có ích cho gia đình và xã hội nên cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Thanh Q không phải chịu.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh Q, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 06/2025/HS-ST ngày 08/01/2025 của Toà án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam về hình phạt.

1. Về hình sự: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 173; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Cố ý gây thương tích*”, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 33 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Thanh Q phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 05 (Năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/9/2024.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thanh Q không phải nộp.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- TAND huyện L;
- VKSND, Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo k/c.
- Lưu hồ sơ; Tòa HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Hùng

